BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM: HÌNH CHỮ NHẬT

Câu 1: Hình chữ nhật là:

A. Tứ giác có 4 góc vuông.
B. Tứ giác có 4 cạnh bằng nhau.
C. Tứ giác có hai đường chéo vuông góc với nhau.
D. Tứ giác có một đường chéo là đường phân giác của một góc.

Câu 2. Hai đường chéo của hình chữ nhật có tính chất:

A. Không bằng nhau.
B. Bằng nhau và vuông góc với nhau.
C. Là các đường phân giác của các góc của hình chữ nhật.
D. Bằng nhau và cắt nhau tại trung điểm mỗi đường

Câu 3. Hình chữ nhật ABCD, biết AB = 6 cm, BC = 4 cm. Chu vi hình chữ nhật là:

A. 10 cm
B. 24 cm
C. 20 cm
D. 12 cm

Câu 4. Hình chữ nhật là hình bình hành có:

A. Hai cạnh kề bằng nhau.
B. Hai đường chéo bằng nhau.
C. Bốn cạnh bằng nhau.
D. Hai đường chéo vuông góc.

Câu 5: Hãy chọn câu **sai.**

Hình chữ nhật có

A. Bốn góc vuông.
B. Hai đường chéo giao nhau tại trung điểm mỗi đường.
C. Hai đường chéo vuông góc với nhau.
D. Các cạnh đối bằng nhau.

Câu 6: Hãy chọn câu **sai.**

Cho ABCD là hình chữ nhật có O là giao điểm hai đường chéo. Khi đó

A. AC = BD
B. AB = CD và AD = BC
C. AO = OB
D. OC > OD.

LIVEWORKSHEETS

Câu 7: Hãy chọn câu **sai.**

A. Hình thang có một góc vuông là hình chữ nhật.

B. Hình bình hành có một góc vuông là hình chữ nhật.

C. Hình bình hành có hai đường chéo bằng nhau là hình chữ nhật.

D. Hình thang cân có một góc vuông là hình chữ nhật.

Câu 8: Cho tam giác ABC vuông tại A, AC = 6cm, điểm M thuộc cạnh BC. Gọi D, E theo thứ tự là các chân đường vuông góc kẻ từ M đến AB, AC. Chu vi của tứ giác ADME bằng:

A. 6cm

B. 36cm

C. 18cm

D. 12cm.

LIVEWORKSHEETS